

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ vào các Điều 397, 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1255/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 8 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông Phạm Phúc L, sinh năm X; địa chỉ: Số S đường N, Phường C, quận G, Thành phố H.

Bà Lê Hà Thiên V, sinh năm Y; địa chỉ: Số B đường số X, Phường C, quận G, Thành phố H.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Hôn nhân giữa ông Phạm Phúc L và bà Lê Hà Thiên V là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số N do Ủy ban nhân dân Phường C, quận Gò Vấp, Thành phố H cấp ngày X/C/V.

[2] Theo đơn yêu cầu ghi ngày 09/8/2022 và Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 14/9/2022, ông Phạm Phúc L và bà Lê Hà Thiên V yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, bà Lê Hà Thiên V là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Phạm Phúc Thiên K, sinh ngày T/R/E, không yêu cầu ông Phạm Phúc L cấp dưỡng nuôi con và hai bên thỏa thuận về việc không chia tài sản.

[3] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy, ông Phạm Phúc L và bà Lê Hà Thiên V thật sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận về việc không chia tài sản chung, việc trông nom, nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục con trên cơ sở bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ và con.

Đã hết thời hạn bảy (07) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận ông Phạm Phúc L và bà Lê Hà Thiên V thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số N do Ủy ban nhân dân Phường C, quận Gò Vấp, Thành phố H cấp ngày X/C/V hết hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Có 01 con chung là Phạm Phúc Thiên K, sinh ngày T/R/E.

Bà Lê Hà Thiên V là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục con chung là Phạm Phúc Thiên K, sinh ngày T/R/E. Bà Lê Hà Thiên V không yêu cầu ông Phạm Phúc L cấp dưỡng nuôi con.

Ông Phạm Phúc L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Trên cơ sở lợi ích của con, cha, mẹ, người thân thích; cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, hội liên hiệp phụ nữ có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi cần thiết đương sự có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về lệ phí Tòa án: Ông Phạm Phúc L và bà Lê Hà Thiên V phải chịu lệ phí là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng); căn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí ông, bà đã nộp theo biên lai số AA/2021/0049095 ngày 19/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; đương sự đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**THẨM PHÁN**

**Nơi nhận :**

- Đương sự;
- VKSND quận Gò Vấp, Tp.HCM;
- Chi cục THADS Q.Gò Vấp, Tp.HCM;
- UBND nơi thực hiện ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Vũ Thị Huệ**

